

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 99/2003/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Vụ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 16 Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Tài chính là cơ quan quản lý tổng hợp của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn về tài chính, kế toán, giá cả trong phạm vi của cả nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Tài chính được Bộ trưởng giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tổng hợp về tài chính, kế toán, giá cả thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, cụ thể như sau:

- Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài chính, kế toán, giá cả thuộc thẩm quyền của Bộ.
- Chủ trì nghiên cứu, xây dựng và trình Bộ trưởng các chính sách về tài chính, giá cả trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; ban hành mới, sửa đổi, bổ sung chính sách, chế độ tài chính, thuế, giá cả nông sản, lâm sản, muối, thủy lợi và hạch toán kế

toán có liên quan đến ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn do Bộ quản lý; nghiên cứu, đề xuất, trình Bộ trưởng định mức chi tiêu các chương trình, dự án của ngành phù hợp với chế độ quy định của Nhà nước.

3. Tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch năm năm, hàng năm và các văn bản quy phạm pháp luật khác theo phân công của Bộ trưởng.

4. Về quản lý thu, chi ngân sách hành chính, sự nghiệp:

a) Tổng hợp trình Bộ trưởng dự toán ngân sách hàng năm của Bộ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Bộ trưởng giao dự toán ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

b) Chủ trì duyệt dự toán các đoàn ra, đoàn vào của Bộ; duyệt dự toán chi ngân sách các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án điều tra cơ bản, dự án khác thuộc ngân sách hành chính, sự nghiệp do các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện theo chế độ và quy định của pháp luật.

c) Duyệt và thông báo quyết toán:

- Chủ trì duyệt quyết toán chi từ ngân sách nhà nước của Bộ cho các đoàn ra, đoàn vào ; duyệt và thông báo quyết toán năm kinh phí hành chính, sự nghiệp đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;

- Chủ trì tổ chức thẩm định, trình Bộ trưởng thông báo kết quả thẩm định quyết toán kinh phí hành chính, sự nghiệp hàng năm của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có sử dụng kinh phí sự nghiệp do Bộ cấp;

- Tổng hợp báo cáo quyết toán chi ngân sách hành chính, sự nghiệp hàng năm theo chế độ kế toán hiện hành.

d) Trình Bộ trưởng cân đối hoặc điều chỉnh dự toán ngân sách hàng năm và đề xuất biện pháp xử lý khó khăn về tài chính cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.

5. Tổ chức quản lý tài sản công:

a) Quản lý tài sản công tại các đơn vị hành chính sự nghiệp trực thuộc Bộ; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành các định mức sử dụng tài sản công theo quy định của Nhà nước.

- b) Quản lý việc mua sắm, nhượng bán và thanh lý tài sản của các đơn vị hành chính sự nghiệp trực thuộc Bộ theo quy định.
- c) Hướng dẫn kiểm kê số lượng, giá trị tài sản nhà nước, kể cả nhà, đất, công sở tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ.
- d) Trình Bộ trưởng quyết định về kinh phí sửa chữa lớn, xây dựng nhỏ thuộc nguồn kinh phí sự nghiệp hàng năm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ.

6. Quản lý vốn đầu tư xây dựng:

- a) Tham gia thẩm định các dự án đầu tư, xác định hiệu quả đầu tư, chính sách đầu tư theo quy định của pháp luật.
- b) Theo dõi, quản lý về tài chính, kế toán các dự án đầu tư phát triển gồm nguồn ngân sách cấp, vốn vay nợ trong nước và ngoài nước, vốn viện trợ của các chủ đầu tư trong phạm vi ngành có sử dụng vốn do Bộ quản lý.
- c) Thẩm tra và phê duyệt dự toán chi của các ban quản lý xây dựng cơ bản trực thuộc Bộ theo quy định. Kiểm tra về tài chính, kế toán các dự án xây dựng trong phạm vi ngành do Bộ quản lý theo quy định của pháp luật.
- d) Chủ trì thẩm tra và trình Bộ trưởng phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành đối với dự án nhóm B, nhóm C thuộc thẩm quyền của Bộ; tham gia thẩm tra quyết toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản nhóm A theo quy định của pháp luật.
- e) Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện vốn đầu tư hàng năm và quyết toán công trình hoàn thành theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý việc sử dụng các nguồn vốn viện trợ không hoàn lại, viện trợ phát triển chính thức và vay nợ.

- a) Chủ trì thẩm tra quyết toán hàng năm và dự án hoàn thành; tổng hợp báo cáo quyết toán theo quy định.
- b) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chế độ tài chính, kế toán trong các dự án thuộc Bộ.